



Name: _____

Lớp: _____



PHIẾU ÔN TOÁN TUẦN 7



Mục tiêu:

- ✓ Làm tròn số thập phân
- ✓ Ôn tập về các đơn vị đo diện tích đã học
- ✓ Héc-ta

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Diện tích căn phòng của Sóc khoảng $1,36 \text{ m}^2$. Làm tròn số $1,36$ đến hàng phần mười ta được số:

- A. 1,3 B. 1 C. 1,4 D. 2

Câu 2. Vân đang nghĩ đến một số mà sau khi làm tròn đến hàng đơn vị cho kết quả là 31. Số nào dưới đây có thể là số Vân đang nghĩ đến?

- A. 30,999 B. 31,599 C. 30,099 D. 31,999

Câu 3. Hà làm tròn số 62,815 được kết quả 62,82. Hà đã làm tròn số đến hàng nào?

- A. Hàng đơn vị B. Hàng phần trăm
C. Hàng phần mười D. Hàng phần nghìn

Câu 4. Điền đơn vị đo **m, ha, km** thích hợp lần lượt vào chỗ chấm.

Hồ Hoàn Kiếm có diện tích **12...**, chu vi **1,75...**, nơi sâu nhất của hồ khoảng **1,46...**

- A. m, km, ha B. km, ha, m
C. m, ha, km D. ha, km, m



Câu 5. Cửa ra vào nhà Nam có dạng hình chữ nhật với diện tích là 5 m^2 . Diện tích của tấm cửa đó tính theo đơn vị đề-xi-mét vuông là:

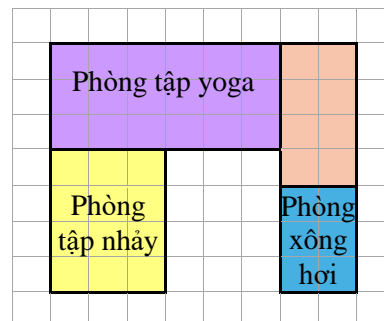
- A. $0,5 \text{ dm}^2$ B. $0,05 \text{ dm}^2$ C. 50 dm^2 D. 500 dm^2





Câu 6. Phòng tập yoga có diện tích 54 m^2 , phòng tập thể hình có diện tích $2\,400 \text{ dm}^2$, phòng xông hơi có diện tích 18 m^2 , phòng tập nhảy có diện tích $3\,600 \text{ dm}^2$. Phòng có diện tích lớn nhất là:

- A. Phòng tập yoga B. Phòng tập thể hình
C. Phòng xông hơi D. Phòng tập nhảy



Câu 7. Một khu đất hình chữ nhật có chiều dài 200 m và chiều rộng 100 m . Hỏi khu đất đó có diện tích bao nhiêu héc-ta?

- A. $2\,000 \text{ ha}$ B. 200 ha C. 20 ha D. 2 ha

Câu 8. Chọn khẳng định **sai** trong các khẳng định sau.

- A. Để đo diện tích ruộng đất, người ta thường dùng đơn vị héc-ta.
B. Héc-ta là diện tích của hình vuông có cạnh dài 100 m .
C. Héc-ta viết tắt là he.
D. $10\,000 \text{ m}^2 = 1 \text{ ha}$.

PHẦN II. TỰ LUẬN

Bài 1. Làm tròn số sau đến hàng đơn vị, hàng phần mười, hàng phần trăm.

Số	Làm tròn đến		
	Hàng đơn vị	Hàng phần mười	Hàng phần trăm
0,635
74,578
359,623

Bài 2. Làm tròn số đo cân nặng của các con vật sau đến hàng đơn vị.





251,6 kg



2,365 kg



4,58 kg



0,76 kg

.....

.....

.....

.....

Bài 3. Điền đơn vị đo (dm^2 , m^2 , ha) thích hợp vào chỗ chấm.



Khu cắm trại có diện tích khoảng
120



Đảo Phú Quý có diện tích khoảng
1 650

Bài 4. Số?

$5\ m^2\ 32\ dm^2 = \dots\dots\dots\ dm^2$

$5\ ha = \dots\dots\dots\ m^2$

$8\ dm^2\ 12\ cm^2 = \dots\dots\dots\ cm^2$

$400\ 000\ m^2 = \dots\dots\dots\ ha$

$23\ cm^2\ 33\ mm^2 = \dots\dots\dots\ mm^2$

$\frac{2}{5}\ ha = \dots\dots\dots\ m^2$

Bài 5. Người ta dự định trồng đước trên một khu rừng ngập mặn có diện tích 8 ha. Hỏi cần chuẩn bị bao nhiêu cây giống để trồng hết khu rừng đó, biết mỗi cây đước chiếm 2 m^2 đất.



Bài giải

.....

.....

.....





.....
Bài 6. Một nông trại hình chữ nhật có chiều dài 290 m và chiều rộng 100 m.

a) Nông trại đó có diện tích khoảng 3 ha. Đúng hay sai?

b) Người ta dùng $\frac{1}{10}$ diện tích nông trại đó để trồng ngô. Biết cứ 1 m² thu được 3kg ngô. Hỏi trên nông trại đó người ta thu hoạch được bao nhiêu tạ ngô?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐÁP ÁN – PHIẾU ÔN TẬP CUỐI TUẦN 7

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8
C	A	B	D	D	A	D	C

Câu 1. Đáp án đúng là: C

Làm tròn số 1,36 đến hàng phần mười, ta xét hàng phần trăm là 6.

Vì $6 > 5$ nên ta cộng thêm 1 vào hàng phần mười: $3 + 1 = 4$

Chữ số hàng phần trăm chuyển thành số 0.

Vậy làm tròn số 1,36 đến hàng phần mười ta được số 1,4.

Câu 2. Đáp án đúng là: A

Làm tròn số 30,999 đến hàng đơn vị ta được số 31.





Làm tròn số 31,599 đến hàng đơn vị ta được số 32.

Làm tròn số 30,099 đến hàng đơn vị ta được số 30.

Làm tròn số 31,999 đến hàng đơn vị ta được số 32.

Câu 3. Đáp án đúng là: B

Hà làm tròn số 62,815 được kết quả 62,82. Hà đã làm tròn số đến hàng phần trăm.

Câu 4. Đáp án đúng là: D

Ha là đơn vị đo diện tích. Đơn vị đo chiều dài $\text{km} > \text{m}$ nên ta điền các đơn vị đo như sau: “Hồ Hoàn Kiếm có diện tích 12 ha, chu vi 1,75 km, nơi sâu nhất của hồ khoảng 1,46 m.”

Câu 5. Đáp án đúng là: D

$$5 \text{ m}^2 = 500 \text{ dm}^2$$

Câu 6. Đáp án đúng là: A

$$\text{Đổi } 2\,400 \text{ dm}^2 = 24 \text{ m}^2; 3\,600 \text{ dm}^2 = 36 \text{ m}^2$$

$$\text{So sánh: } 54 \text{ m}^2 > 36 \text{ m}^2 > 24 \text{ m}^2 > 18 \text{ m}^2$$

Vậy phòng có diện tích lớn nhất là phòng tập yoga.

Câu 7. Đáp án đúng là: D

$$\text{Diện tích khu đất đó là: } 200 \times 100 = 20\,000 \text{ m}^2 = 2 \text{ ha.}$$

Câu 8. Đáp án đúng là: C

Héc ta viết tắt là ha \Rightarrow Khẳng định **sai**: Héc-ta viết tắt là he

PHẦN II. TỰ LUẬN

Bài 1.

Số	Làm tròn đến		
	Hàng đơn vị	Hàng phần mười	Hàng phần trăm
0,635	1	0,6	0,64
74,578	75	74,6	74,58
359,623	360	359,6	359,62





Bài 2. Để làm tròn các số đến hàng đơn vị ta so sánh hàng phần mười với 5.

Làm tròn số 251,6 kg đến hàng đơn vị ta được 252 kg (vì $6 > 5$ nên ta làm tròn lên).

Làm tròn số 2,365 kg đến hàng đơn vị ta được 2 kg (vì $3 < 5$ nên ta làm tròn xuống).

Làm tròn số 4,58 kg đến hàng đơn vị ta được 5 kg (vì $5 = 5$ nên ta làm tròn lên).

Làm tròn số 0,76 kg đến hàng đơn vị ta được 1 kg (vì $7 > 5$ nên ta làm tròn lên).

Bài 3.

$1 \text{ ha} = 10\,000 \text{ m}^2$, $1 \text{ m}^2 = 100 \text{ dm}^2$.

Vậy để đo diện tích lớn như diện tích của đảo, ta sẽ dùng đến đơn vị ha. Để đo diện tích của khu đất cắm trại, ta dùng đơn vị m^2 .



Khu cắm trại có diện tích khoảng
 120 m^2



Đảo Phú Quý có diện tích khoảng
 $1\,650 \text{ ha}$

Bài 4. Dựa vào bảng đơn vị đo diện tích.

$$5 \text{ m}^2 32 \text{ dm}^2 = 532 \text{ dm}^2$$

$$5 \text{ ha} = 50\,000 \text{ m}^2$$

$$8 \text{ dm}^2 12 \text{ cm}^2 = 812 \text{ cm}^2$$

$$400\,000 \text{ m}^2 = 40 \text{ ha}$$

$$23 \text{ cm}^2 33 \text{ mm}^2 = 2\,333 \text{ mm}^2$$

$$\frac{2}{5} \text{ ha} = 4\,000 \text{ m}^2$$

Bài 5. Người ta dự định trồng đước trên một khu rừng ngập mặn có diện tích 8 ha.

Hỏi cần chuẩn bị bao nhiêu cây giống để trồng hết khu rừng đó, biết mỗi cây đước chiếm 2 m^2 đất.

Bài giải

$$\text{Đổi } 8 \text{ ha} = 80\,000 \text{ m}^2$$

Cần chuẩn bị số cây giống là:

$$80\,000 : 2 = 40\,000 \text{ (cây giống)}$$





Đáp số: 40 000 cây giống

Bài 6.

a) Diện tích nông trại đó là: $290 \times 100 = 29\,000 \text{ (m}^2\text{)}$

Đổi $29\,000 \text{ m}^2 = 2,9 \text{ ha}$. Làm tròn 2,9 ha ta được 3 ha.

Vậy “Nông trại đó có diện tích khoảng 3 ha” là Đúng.

b) Diện tích để trồng ngô là:

$$29\,000 \times \frac{1}{10} = 2\,900 \text{ (m}^2\text{)}$$

Người ta thu được số tạ ngô là:

$$2\,900 \times 3 = 8\,700 \text{ (kg)} = 87 \text{ tạ}$$

Đáp số: a) Đúng; b) 87 tạ

